

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày: 21-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị A.

Ông Bùi Hoàng N.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41.2/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Phúc N; sinh năm: 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: T đường T, Phường K, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Phúc T và bà: Trần Thị Như T; có vợ: Bùi Thị Thảo L và 02 con (lớn sinh năm 2015 và nhỏ sinh năm 2017); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Địa chỉ: 47 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Ban Chỉ huy Quân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Địa chỉ: 106 đường 3/2, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/Ông Trần Anh K – Sinh năm: 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: 490/23 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (*Chiến sĩ DQTT thuộc BCHQSQ.10*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/5/2020, Tổ tuần tra 363 - Công an Quận 10 (gọi tắt là: Tổ tuần tra) tuần tra theo kế hoạch của Công an Thành phố Hồ Chí Minh về đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi đến địa điểm trước nhà số 173 đường Cao Thắng, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì Tổ tuần tra phát hiện Hà Phúc N điều khiển xe mô tô biển số: 59S1-077.67 đi ra từ bãi giữ xe của quán nhậu “The Gangs” – địa chỉ: 179 đường Cao Thắng, Phường 12, Quận 10 dừng lại bên lề đường nhưng không đội nón bảo hiểm nên Tổ tuần tra yêu cầu kiểm tra hành chính và đo nồng độ cồn đối với N. Tuy nhiên, N không chấp hành và rời khỏi xe bỏ đi chỗ khác; khoảng 05 phút sau, N quay lại, Tổ tuần tra tiếp tục yêu cầu N xuất trình giấy tờ xe và chấp hành việc đo nồng độ cồn thì N lớn tiếng, không hợp tác và dùng lời nói chống cự đối với các thành viên của Tổ công tác đang làm nhiệm vụ; thấy vậy, trung úy Lê Hải Nam (cán bộ Công an Quận 10, thành viên Tổ tuần tra) sử dụng điện thoại di động quay lại sự việc thì bị N dùng tay giật điện thoại nhưng không giật được; N tiếp tục dùng chân phải đạp ngã xe mô tô đặc chủng biển số: 59A1-002.59 của Tổ tuần tra làm xe bị cong cột đèn quay, thùng xe bị trầy xước; sau đó, N ngồi lên xe mô tô đặc chủng và tiếp tục to tiếng chống cự với các thành viên của Tổ tuần tra; lúc này, Tổ tuần tra liên lạc với Công an Phường 12, Quận 10 và Tổ Cảnh sát trật tự thuộc Đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an Quận 10 hỗ trợ, không ché đưa N về trụ sở Công an Phường 12, Quận 10 lập biên bản tiếp nhận vụ việc; nhưng N vẫn tiếp tục chống cự và khi về đến trụ sở Công an Phường 12, Quận 10, N tiếp tục chửi bới và đứng dậy bỏ đi, không hợp tác làm việc; thấy vậy, ông Trần Anh K và ông Nguyễn Hữu Bảo Hưng (là dân quân tự vệ thuộc Ban Chỉ huy quân sự Quận 10, thành viên Tổ công tác) tiến đến ngăn cản không cho N đi ra ngoài, cụ thể: Ông K giữ hai tay N lại ra phía sau thì N vùng gỡ ra, rồi dùng tay đẩy ông Hưng lùi lại phía sau; sau đó, N quay người lại dùng tay đánh trúng vào mang tai bên trái của ông K; lúc này, Tổ tuần tra kịp thời không ché N và báo cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đến làm việc. Khi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 có mặt thì N mới chấp hành việc đo nồng độ cồn, kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Hà Phúc N tại trụ sở Công an Phường 12,

Quận 10 lúc 01 giờ 25 phút ngày 31/5/2020 là 0,827 mg/L. Vụ việc được Công an Phường 12, Quận 10 lập hồ sơ, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Hà Phúc N về hành vi “Chống người thi hành công vụ”.

Quá trình điều tra, Hà Phúc N khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô đặc chủng biển số 59A1-002.59 do Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an Quận 10 quản lý; qua kiểm tra, xe bị cong cột đèn quay và trầy xước sơn ngoài thùng xe.

Đối với 01 USB ghi lại sự việc Hà Phúc N có các hành vi chống đối, không hợp tác với Tổ tuần tra 363 tại trước nhà số 173 đường Cao Thắng, Phường 12, Quận 10 (lưu hồ sơ vụ án).

Riêng đối với 01 xe mô tô hiệu Vespa biển số 59S1-077.67 thu giữ của N; qua xác minh, xe do bà Trần Thị Như Thanh, mẹ ruột của N, là chủ hữu; ngày 30/5/2020, bà Thanh cho N mượn xe sử dụng và bị tạm giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại chiếc xe trên cho bà Trần Thị Như Thanh.

Về trách nhiệm dân sự:

Chi phí sửa chữa thiệt hại xe mô tô đặc chủng biển số: 59A1-002.59 là 1.600.000 đồng; N đã khắc phục hậu quả số tiền này.

Riêng đối với ông Trần Anh K, do thương tích không lớn và đã bình phục nên không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSQ10 ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Hà Phúc N về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ N quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây ra, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo là người có công với đất nước) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330;

điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Hà Phúc N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Đối với việc tiến hành xét xử vắng bị cáo: Tòa án nhân dân Quận 10 đã tiến hành tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 41.2/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 và Giấy triệu tập xét xử ngày 07/10/2021 yêu cầu tham gia phiên tòa sơ thẩm vào ngày 21/10/2021 theo quy định tại Điều 286 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; sau khi nhận quyết định, ngày 14/10/2021 bị cáo Hà Phúc N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt với lý do: Chưa đảm bảo sức khỏe để đến tham dự phiên tòa trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, để đảm bảo sức khỏe của cá nhân bị cáo và cộng đồng. Do vậy, căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Hà Phúc N đối với vụ án này.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, nội dung ghi hình của camera, vật chứng thu giữ được, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Hà Phúc N đã có nhiều hành vi liên tục dùng vũ lực tấn công người thi hành công vụ (Tổ công tác) nhằm cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ (*Phạm tội mang tính chất liên tục*), nên bị cáo Hà Phúc N bị truy tố và xét xử về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó của bị cáo cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị đưa ra xét xử bằng luật hình, để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây ra, gia đình bị cáo là người có công với đất nước (được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và Bằng Gia đình có công với nước, các cá nhân từng có thời gian cống hiến trong Quân đội, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và Kỷ niệm chương bị địch bắt tù đày); do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, b, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ [là một trong các loại hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)], giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục đối với bị cáo và khấu trừ phần trăm thu nhập trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải chấp hành đúng nghĩa vụ của người bị kết án cải tạo không giam giữ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng có nêu.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Không có gì để Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Phúc N phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hà Phúc N;

Xử phạt bị cáo Hà Phúc N 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án hoặc trích sao bản án.

Giao bị cáo Hà Phúc N cho Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú (Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh) để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 05% (năm phần trăm) thu nhập đối với bị cáo Hà Phúc N trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ. Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo N chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật